



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **Năm 2025**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP**

- Tên tiếng Anh: **VIETNAM WATER AND ENVIRONMENT INVESTMENT CORPORATION - JSC**

- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0100105976 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 9 năm 2010, thay đổi lần 7 ngày 02 tháng 04 năm 2026.

- Vốn điều lệ: **580.186.000.000 đồng.**

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **580.186.000.000 đồng.**

- Địa chỉ đăng ký: Số 52 Quốc Tử Giám, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

- Địa chỉ VP giao dịch: Tầng 5 tòa nhà VIWASEEN TOWER, số 48 Tố Hữu, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Số điện thoại: 024. 37472982; Số Fax: 024. 38431346

- Website: <http://www.viwaseen.com.vn>

- Mã cổ phiếu: **VIW**

- Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 28/10/1975: Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO) được thành lập theo Quyết định số 501/BXD-TCCB của Bộ Xây dựng;

- Ngày 05/5/1993: Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO) được thành lập lại theo Quyết định số 156A/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng;

- Ngày 11/11/1996: Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO) là Công ty thành viên thuộc Tổng công ty Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VINACONEX) theo Quyết định số 978/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng;

- Ngày 25/11/2005: Tổng công ty Đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Việt Nam (VIWASEEN) được thành lập theo Quyết định 2188/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng trên cơ sở tổ chức lại các công ty trực thuộc Bộ Xây dựng gồm Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (WASEENCO), Công ty Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước (WASECO) và Công ty Tư vấn Cấp thoát nước số 2 (WASE);

- Ngày 12/01/2010: Tổng công ty Đầu tư xây dựng cấp thoát nước và môi trường Việt Nam (VIWASEEN) là thành viên của Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam theo Quyết định 54/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ;
- Ngày 30/6/2010: Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam (VIWASEEN) theo Quyết định 151/QĐ - HUD của Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam (HUD);
- Ngày 18/10/2012: Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam (VIWASEEN) trực thuộc Bộ Xây dựng theo Quyết định số 920/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- Ngày 25/06/2014, Tổng công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP;
- Ngày 01/7/2014, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo Giấy CN ĐKKD số 0100105976 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 580.186.000.000 đồng;
- Ngày 13/07/2017, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP được ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Công ty đại chúng theo công văn số 4865/UBCK-GSDC;
- Ngày 11/10/2017, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 190/2017/GCNCP-VSD với tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 58.018.600 cổ phiếu, mã chứng khoán là VIW;
- Ngày 27/12/2017, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Quyết định số 1033/QĐ-SGDHN;
- Ngày 05/01/2018, cổ phiếu của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam -CTCP chính thức giao dịch trên Hệ thống giao dịch UpCOM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 31/8/2020, Bộ Xây dựng và Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đã ký Biên bản chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP từ Bộ Xây dựng sang Tổng Công ty SCIC theo Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.
- Ngày 30/12/2025, Tổng Công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP trở thành Công ty con của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX) sau khi Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) và Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam (VINACONEX) thực hiện thành công giao dịch chuyển nhượng 56.949.500 cổ phần tại VIWASEEN.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh:

- + Đầu tư xây dựng và kinh doanh các hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường; xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- + Thi công, tổng thầu EPC các công trình cấp thoát nước, vệ sinh môi trường và các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, các dự án công nghiệp, dân dụng khác;

+ Đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị, nhà ở, văn phòng cho thuê và dịch vụ thương mại;

+ Tư vấn, tổng thầu tư vấn thiết kế hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường; khảo sát địa hình, địa chất thủy văn và thủy văn các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi và thủy điện, đánh giá trữ lượng nước ngầm; giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị nhà máy nước và hệ thống thoát nước và môi trường.

b) Địa bàn kinh doanh:

+ *Trong nước*: Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng, Quy Nhơn, Huế, TP. Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Bình Dương, Bến Tre...

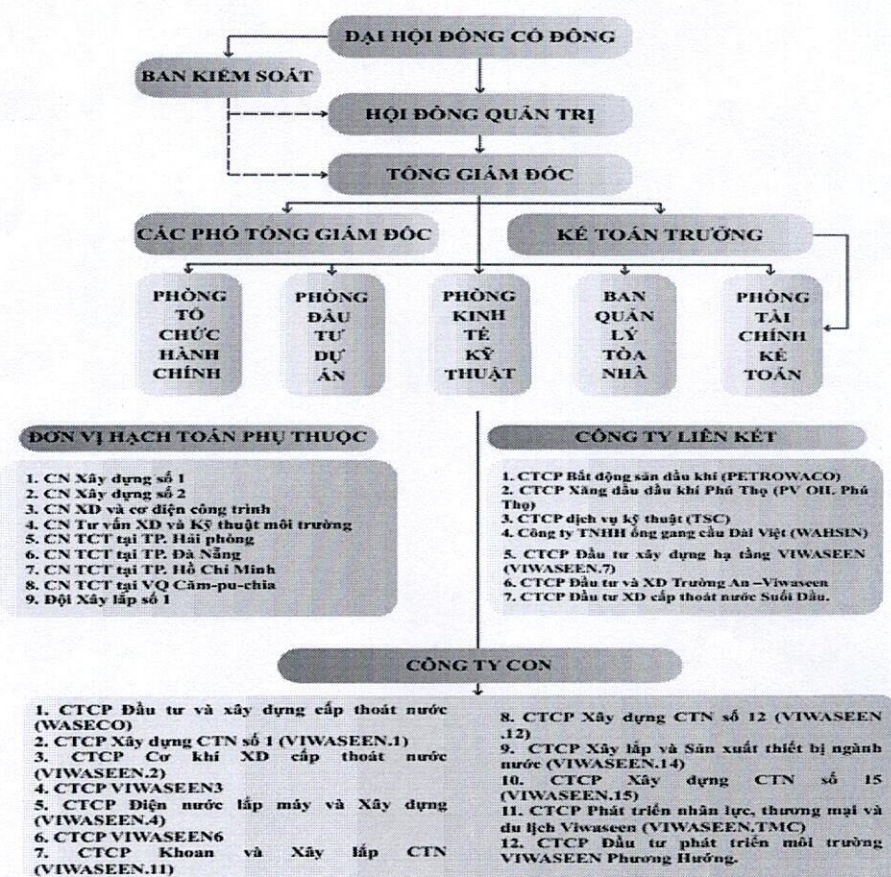
+ *Quốc tế*: Vương quốc Căm-pu-chia.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban Kiểm soát
- + Tổng Giám đốc

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Sơ đồ bộ máy quản lý của Tổng công ty như sau:



- Các công ty con, công ty liên kết

*** Danh sách các công ty con của Tổng công ty:**

ST T	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của VIWASE EN theo mệnh giá (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước (WASECO)	Số 10 Phố Quang, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM	ĐT, XD Cấp thoát nước; Bất động sản	132.000	79.200	60,00%
2	Công ty Cổ phần Tư vấn và Cấp nước Đông Nam Á – Mê Kông Rạch giá	Số 243 Ấp Phước Ninh, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang.	Khai thác và xử lý, cung cấp nước	72.500	39.041	53.85%
3	Công ty CP Xây dựng cấp thoát nước số 1 - VIWASEEN.1	Số 56 Ngõ 85, phố Hạ Đình, phường Khương Đình, Hà Nội	XD cấp thoát nước	10.000	5.200	52,00%
4	Công ty CP Cơ khí xây dựng cấp thoát nước - VIWASEEN.2	Số 56 Ngõ 85, phố Hạ Đình, phường Khương Đình, Hà Nội	XD cấp thoát nước	10.000	5.200	52,00%
5	Công ty CP VIWASEEN.3	Km 14+500 Quốc lộ 1A, Xã Ngọc Hồi, TP Hà Nội	XD cấp thoát nước	20.000	10.900	54,50%
6	Công ty CP Điện nước lắp máy và xây dựng - VIWASEEN.4	Km14+500 - QL1A, xã Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội	XD cấp thoát nước	15.000	7.700	51,00%
7	Công ty CP VIWASEEN.6	Số 52 phố Quốc Tử Giám, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, TP Hà Nội	XD cấp thoát nước	15.000	8.700	58,00%
8	Công ty CP Khoan và xây lắp cấp thoát nước (VIWASEEN.11)	Số 10 Phố Quang, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM	XD cấp thoát nước	9.300	4.700	51,00%

9	Công ty CP Xây dựng cấp thoát nước số 12 (VIWASEEN.12)	Lô BT 15-08-09 Khu đô thị mới Phước Long, Phường Nam Nha Trang, Khánh Hòa	XD cấp thoát nước	15.000	7.500	50,30%
10	Công ty CP Xây lắp và sản xuất thiết bị ngành nước (VIWASEEN.14)	Số 16-17 đường N6, KP Bình Dương, P. Long Bình Hưng, Đồng Nai	XD, SX thiết bị cấp thoát nước	10.000	6.276	62,76%
11	Công ty CP Xây dựng cấp thoát nước số 15 (VIWASEEN.15)	340/8 đường Cách mạng Tháng Tám, phường An Thới - Bình Thủy, TP. Cần Thơ	XD cấp thoát nước	9.763	5.810	58,10%
12	Công ty CP Phát triển nhân lực thương mại và du lịch - VIWASEEN.TMC	Tầng 1, số 52 phố Quốc Tử Giám, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, TP Hà Nội	Thương mại, du lịch, xuất khẩu lao động	12.099	6.698	55,37%
13	Công ty CP Đầu tư phát triển môi trường - VIWASEEN Phương Hướng	Cây số 9, Xã Chư Sê, Gia Lai	Quản lý, xử lý rác thải	10.000	5.100	51,00%

** Danh sách Công ty liên kết của Tổng công ty:*

S T T	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của VIWASEEN theo mệnh giá (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu	58 Yersin, Phường Tây Nha Trang, Khánh Hòa	SX, cung cấp nước sạch	80.000	40.000	50,00%
2	Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí - Petrowaco	VP3, Khu Văn phòng, Tầng 5B, Tòa nhà C1 Thành Công, Phố Thành Công, Phường Giảng	Bất động sản	100.000	24.900	24,90%

3	Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật TSC	Số 02, tổ 49B, KTT Trường Nguyễn Viết Xuân, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội	Thương mại	7.000	1.400	20,00%
4	Công ty TNHH Ống gang cầu Đài Việt - Washin	Số 2, đường 4A, KCN Biên Hòa II, Phường Long Hưng, Đồng Nai	SX ống gang cầu	27.804	9.270	33,34%
5	Công ty cổ phần Xăng dầu, Dầu khí Phú Thọ	Lô số 3, cụm công nghiệp Bạch Hạc, Phường Thanh Miếu, Phú Thọ	KD xăng dầu	50.000	7.500	15,00%
6	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Trường An - Viwaseen	Tầng 5- Tòa nhà Công ty Mỹ thuật TW, số 1 Giang Văn Minh, Phường Giảng Võ, TP Hà Nội	XD Cấp thoát nước	10.000	3.700	37,09%
7	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng hạ tầng Viwaseen (Viwaseen7)	Số 52 Quốc Tử Giám, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, TP Hà Nội	XD Cấp thoát nước	5.000	1.300	26,00%

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty: Liên tục đổi mới, tăng cường hợp tác đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm trọng tâm là lĩnh vực xây dựng cấp thoát nước và môi trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh, phát triển bền vững.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Xây dựng Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP (VIWASEEN) thành một Tổng công ty hàng đầu của Việt Nam về thi công các công trình cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường, đa sở hữu, có trình độ công nghệ và quản lý hiện đại.

- Chuyên môn hóa cao theo ngành kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh, dịch vụ, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Phát triển thương hiệu trên cơ sở xây dựng quy chế quản lý thương hiệu, hệ thống kiểm soát nội bộ hoàn chỉnh, hiệu quả.
- Nâng cao uy tín, vị thế và năng lực cạnh tranh của Tổng công ty và của từng Công ty con, Công ty liên kết trên thị trường.

5. Các rủi ro

- Là đơn vị chuyên hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, thi công các công trình nước, Tổng công ty là đối tượng của rủi ro thị trường, rủi ro về môi trường, rủi ro pháp luật và rủi ro tài chính.

+ Rủi ro về thị trường: Những biến động của tình hình kinh tế, suy thoái kinh tế làm thu hẹp năng lực tài chính của các nhà đầu tư. Tình hình cung cầu trên thị trường, bao gồm cả việc xuất hiện các đối thủ cạnh tranh mới trong lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty.

+ Rủi ro về luật pháp: Hệ thống văn bản pháp luật thường xuyên sửa đổi, bổ sung....ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

+ Rủi ro về tài chính: Hoạt động của Tổng công ty luôn có nhu cầu nguồn vốn lớn để triển khai các dự án, nhất là các dự án lớn có thời gian triển khai kéo dài. Nguồn vốn này thường được huy động từ các ngân hàng với lãi suất thả nổi, không ổn định. Chính vì vậy việc huy động vốn luôn phải đối mặt với các rủi ro liên quan đến chính sách tín dụng của Chính phủ.

+ Rủi ro khác: Xung đột chính trị giữa các quốc gia trên thế giới cũng tác động đến các hoạt động của Tổng công ty. Hệ lụy kèm theo là gia tăng chi phí đối với hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu, tăng giá nguyên vật liệu... tăng chi phí đầu vào, giảm hiệu quả lợi nhuận dự án.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả thực hiện Công ty mẹ - Tổng công ty:

- Giá trị SXKD đạt: 345,0/487,8 tỷ đồng, bằng 70,7% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu đạt: 285,1/503,9 tỷ đồng, bằng 56,6% kế hoạch năm.
- Giá trị đầu tư đạt: 4,7/22,9 tỷ đồng, bằng 20,4% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách: 15,6/12,0 tỷ đồng, bằng 130,3% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 1,2/2,6 tỷ đồng, bằng 46,2% kế hoạch năm.

1.2 Kết quả thực hiện toàn Tổng công ty:

- Giá trị SXKD đạt: 1.146,97/1.255,7 tỷ đồng, bằng 91,3% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu đạt: 981,9/1.143,3 tỷ đồng, bằng 85,9% kế hoạch năm.
- Giá trị đầu tư đạt: 9,6/56,2 tỷ đồng, bằng 17,2% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 38,2/27,7 tỷ đồng, bằng 137,7% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách: 47,2/42,3 tỷ đồng, bằng 111,5% kế hoạch năm.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Hội đồng quản trị Tổng công ty:

Năm 2025, HĐQT Tổng công ty gồm 5 thành viên có cùng nhiệm kỳ hoạt động 2024-2029:

TT	Nhân sự	Chức danh
1	Lê Minh Đức	Chủ tịch HĐQT (hoạt động chuyên trách)
2	Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT, TGD
3	Vũ Đoàn Chung	Thành viên HĐQT, P.TGD
4	Nguyễn Duy Hùng	Thành viên HĐQT (không điều hành)
5	Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT (không điều hành)

Tại cuộc họp ĐHCĐ bất thường ngày 05/3/2026, 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 đã được miễn nhiệm. ĐHCĐ đã bầu 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 và HĐQT đã họp phiên thứ nhất bầu Chủ tịch HĐQT. Hiện nay, HĐQT gồm 05 thành viên không tham gia điều hành, gồm: 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị; 04 (bốn) Thành viên Hội đồng quản trị.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị (đến thời điểm báo cáo) như sau:

TT	Nhân sự	Chức danh
1	Tô Dũng	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Xuân Đông	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Hải Đăng	Thành viên HĐQT
4	Phan Quang Khải	Thành viên HĐQT
5	Hoàng Thiệu Bảo	Thành viên HĐQT

Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

❖ **Ông Tô Dũng – Chủ tịch HĐQT**

Ngày sinh: 24/04/1962; Giới tính: Nam;

Địa chỉ hiện tại: Phòng 104-D8, tập thể Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư động cơ máy bay

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ;

❖ **Ông Nguyễn Xuân Đông – Thành viên HĐQT**

Ngày sinh: 29/12/1966; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: BT6, A36 Khu đô thị Văn Quán, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kế toán

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

❖ **Ông Nguyễn Hải Đăng – Thành viên HĐQT**

Ngày sinh: 07/05/1973; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Viện quân y 103, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

❖ **Ông Phan Quang Khải – Thành viên HĐQT**

Ngày sinh: 19/02/1996; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Phòng 104-D8, tập thể Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh doanh quốc tế

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

❖ **Ông Hoàng Thiệu Bảo – Thành viên HĐQT**

Ngày sinh: 16/11/1987; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Căn hộ 210-B1, Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Cơ khí Xây dựng Dân dụng, Thạc sỹ chuyên ngành Xây dựng dân dụng

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ;

2.2. Danh sách Ban Tổng giám đốc (tới thời điểm báo cáo):

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hải Đăng	Tổng Giám Đốc (bổ nhiệm ngày 1/4/2026)
2	Ngô Văn Dũng	Phó Tổng Giám Đốc (bổ nhiệm ngày 6/3/2026)
3	Trương Huy Hải	Phó Tổng Giám Đốc
4	Nguyễn Hữu Thủy	Phó Tổng Giám Đốc (bổ nhiệm ngày 26/02/2026)
5	Lê Văn Thắng	Phó Tổng Giám Đốc (bổ nhiệm ngày 22/12/2025)

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban Tổng Giám đốc như sau:

❖ **Ông Nguyễn Hải Đăng – Tổng giám đốc** (Tóm tắt lý lịch trình bày tại Mục Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty)

❖ **Ông Ngô Văn Dũng – Phó Tổng Giám Đốc**

Ngày sinh: 07/12/1973; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Phòng 7 Tầng 17 Toà nhà VIMECO, Phạm Hùng, phường Yên Hòa, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Sở hữu cá nhân: 11.100 cổ phần, chiếm 0,019% vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

❖ **Ông Trương Huy Hải – Phó Tổng Giám Đốc**

Ngày sinh: 01/10/1971; Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: P906RT4-1, KĐT Mễ Trì Hạ, TDP số 4, Mễ Trì, Nam Từ Liêm,

Hà Nội;

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần, chiếm 0,00086% vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

❖ **Ông Nguyễn Hữu Thủy – Phó Tổng Giám Đốc**

Ngày sinh: 15/11/1983;

Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: 16 ngõ 189/6 Giảng Võ – Ô chợ Dừa – Hà Nội;

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ sinh học

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

❖ **Ông Lê Văn Thắng – Phó Tổng Giám Đốc**

Ngày sinh: 02/09/1986;

Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Căn hộ 406 – Tòa CT10-KĐT Mới Việt Hưng, Phường Việt Hưng;

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu đường và Đường hầm giao thông

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

2.3. Danh sách ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Tổng công ty trong năm 2025 có 3 thành viên, bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bùi Khánh Linh	Trưởng ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Vũ Thành Công	Thành viên Ban Kiểm soát

ĐHĐCĐ bất thường ngày 05/03/2026 của Tổng công ty đã miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm soát trên và bầu Ban kiểm soát mới, Ban kiểm soát Tổng công ty từ ngày 05/03/2026 gồm các thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vũ Văn Mạnh	Trưởng ban kiểm soát
2	Trần Thị Kim Oanh	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bùi Anh Duy	Thành viên Ban Kiểm soát

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban Kiểm soát như sau:

❖ **Ông Vũ Văn Mạnh – Trưởng Ban kiểm soát**

Ngày sinh: 06/11/1972;

Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: 71 Phố Hạ Đình, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành kế toán, Kỹ sư kinh tế, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

❖ **Bà Trần Thị Kim Oanh – Thành viên Ban kiểm soát**

Ngày sinh: 23/05/1977;

Giới tính: Nữ

Địa chỉ hiện tại: Số 15/64 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Kế toán

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ;

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

❖ **Ông Bùi Anh Duy – Thành viên Ban Kiểm soát**

Ngày sinh: 11/05/1994;

Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: 79 Phủ Doãn, Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ;

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

2.4. Kế toán trưởng:

❖ **Ông Đoàn Vũ Tiến – Kế toán trưởng**

Ngày sinh: 16/06/1983;

Giới tính: Nam

Địa chỉ hiện tại: Số 9/33 Phố Cự Lộc, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh Tế

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- **Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

+ Cơ cấu lao động của Công ty Mẹ đến 31/12/2025:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Tổng số	117	100%
1. Phân theo trình độ lao động	117	100%
- Đại học và trên Đại học	82	70%
- Cao đẳng và Trung cấp	13	11.1%
- Số lao động đã qua đào tạo tại trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề và đào tạo sơ cấp	17	14.5%
- Lao động khác	05	4.27%
2. Phân theo giới tính	117	100%
- Nam	81	69,2%
- Nữ	36	30.8%

+ Các chính sách đối với người lao động:

❖ Chính sách tuyển dụng:

Cán bộ công nhân viên được thi tuyển, lựa chọn đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng công ty, đảm bảo hội đủ yêu cầu về trình độ và năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển. Ưu tiên tuyển dụng các kỹ sư chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực xây dựng chuyên ngành cấp thoát nước và môi trường và tác phong làm việc chuyên nghiệp cao nhất.

❖ Chính sách đào tạo:

Tổ chức, phối hợp với các trường, Viện đào tạo tổ chức các chương trình huấn luyện và đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ công nhân viên theo mục tiêu phù hợp với chiến lược phát triển từng thời kỳ và chiến lược phát triển dài hạn của Tổng công ty.

- Đối với cán bộ quản lý: ngoài việc bồi dưỡng lý luận chính trị, Tổng công ty gửi đào tạo và tổ chức các khóa học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ngắn hạn gắn với trọng trách và lĩnh vực, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cán bộ CNV trực tiếp thi công, sản xuất: ưu tiên đào tạo nâng cao tay nghề, nâng bậc thợ, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của mỗi chuyên ngành phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty.

❖ Chính sách đãi ngộ:

Đảm bảo công bằng, công khai; chính sách lương, thưởng gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc; tạo môi trường làm việc tốt, khả năng thăng tiến... nhằm tạo động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc, khuyến khích các thành viên làm việc tốt, chất lượng cao, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo tinh thần thi đua của mọi người, không bình quân chủ nghĩa.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Hoạt động đầu tư của toàn Tổng công ty trong năm 2025 không hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Công ty Mẹ: Giá trị đầu tư đạt 4,6/22,9 tỷ đồng, bằng 20,1% kế hoạch năm. Hoạt động đầu tư không hoàn thành kế hoạch đề ra do các nguyên nhân cụ thể sau:

- Các dự án đầu tư bất động sản: dự án 52 Quốc Tử Giám, dự án 56 - 58 Hạ Đình vẫn chưa tháo gỡ được các khó khăn, vướng mắc của dự án như: thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính để tính tiền thuê đất bổ sung theo quy hoạch tổng mặt bằng mới tại dự án 52 Quốc Tử Giám; thủ tục chấm dứt hợp đồng hợp tác với Công ty Tiên Đại Phát tại dự án 56 - 58 Hạ Đình,...

- Các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước: năm 2025 Tổng Công ty đã thực hiện dự án di dời Trạm xử lý nước sạch cấp cho Khu công nghiệp DEEP-C từ ngày 31/10/2025. Tiến độ dự án này cơ bản đáp ứng kế hoạch đề ra. Đối với dự án Đầu tư xây dựng, lắp đặt tuyến ống nước thô số 2 và dự án Đầu tư xây dựng, lắp đặt tuyến ống nước thô tại KCN DEEP-C1 thành phố Hải Phòng đã hoàn thành công tác phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tuy vậy chưa triển khai thực hiện được do chưa bố trí được nguồn vốn;

Tại các đơn vị thành viên, ngoài Công ty WASECO tiếp tục cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các tiện ích tòa nhà trụ sở, sửa chữa duy tu hàng năm nhà máy nước ĐăkMil theo kế hoạch; Dự án đầu tư tại quận 9 TP. HCM tập trung tìm các hướng để triển khai,

trong năm mới chỉ thực hiện được đóng tiền sử dụng đất hàng năm. Các đơn vị còn lại trong năm 2025 đều không có hoạt động trong lĩnh vực đầu tư.

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính Công ty mẹ

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	1.132.225	1.097.802	(3,04) %
Doanh thu thuần	Tr.đ	290.327	266.176	(8,31) %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đ	3.202	1.678	(47,59) %
Lợi nhuận khác	Tr.đ	(806)	(446)	44,66 %
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.396	1.231	(48,62) %
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.529	916	(40,09) %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,4 lần	1,5 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,84 lần	0,87 lần	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	45,6%	43,7%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,84 lần	0,77 lần	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	0,9 lần	0,8 lần	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.25 lần	0.24 lần	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,5%	0,34%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,25%	0,15%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,14%	0,08%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh	1,1%	0,63%	

doanh/Doanh thu thuần			
-----------------------	--	--	--

4.2. Tình hình tài chính hợp nhất Tổng Công ty

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	1.983.127	1.959.693	(1,18%)
Doanh thu thuần	Tr.đ	881.583	976.732	10,79%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đ	22.867	39.357	72,11%
Lợi nhuận khác	Tr.đ	815	(1.206)	(247,98%)
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	23.682	38.151	61,10%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	15.297	26.133	70,83%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,27 lần	1,30 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,78 lần	0,79 lần	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	63,8%	62,73%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,77 lần	1,68 lần	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,51 lần	1,59 lần	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,44 lần	0,50 lần	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02 lần	0,03 lần	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,02 lần	0,04 lần	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01 lần	0,01 lần	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,03 lần	0,04 lần	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: **58.018.600 cổ phiếu**
- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: **58.018.600 cổ phiếu**

b) Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông 31/12/2025:

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	265	58.018.400	99,99%
1.1	Tổ chức	03	57.129.600	98,47%
1.2	Cá nhân	262	888.800	1,532%
2	Cổ đông nước ngoài	1	200	0.0003%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
Tổng Cộng		266	58.018.600	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Ngày 30/12/2025, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) đã chuyển nhượng toàn bộ 56.949.500 cổ phần cho Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam (VINACONEX)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: **Không**

e) Các chứng khoán khác: **Không**

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng công ty VIWASEEN bước vào thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 với nhiều khó khăn thách thức, bên cạnh nguồn việc chuyển tiếp từ năm trước sang không đáp ứng được yêu cầu, nguồn việc mới trong năm kế hoạch gặp khó khăn thì những hạn chế trong nội tại doanh nghiệp chưa khắc phục được, ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất, kết quả và hiệu quả SXKD. Mặc dù Ban lãnh đạo và CBCNV đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD, tuy nhiên các chỉ tiêu kế hoạch đề ra đạt được trong năm không cao. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD, ĐTPT năm 2025 của Tổng công ty như sau:

2. Tình hình tài chính Công ty mẹ

a) Tình hình tài sản:

- Tại thời điểm 31/12/2025, số liệu trong Báo cáo tài chính của Công ty mẹ có giá trị Tổng tài sản là: 1.097,8 tỷ đồng, trong đó: Tài sản ngắn hạn là: 685,2 đồng chiếm 62,4% giá trị tổng tài sản, tài sản dài hạn là: 412,5 tỷ đồng chiếm 37,6% tổng tài sản. Cơ cấu tài sản của Công ty mẹ phù hợp với mô hình và ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Khả năng thanh toán tổng quát = Tổng tài sản (MS 270 BCĐKT)/Nợ phải trả (MS300 BCĐKT) = $1.097,8/480 = 2,28$ lần.

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn (MS100BCĐKT)/Nợ ngắn hạn (MS310 BCĐKT) = $685,2 / 456 = 1,5$ lần.

- Khả năng thanh toán nhanh = [tài sản ngắn hạn (MS 100 BCĐKT) - Hàng tồn kho (MS 140 BCĐKT)]/Nợ ngắn hạn (MS 310 BCĐKT) = $(685,2 - 286,9)/456 = 0,87$ lần

Tổng công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tại thời điểm 31/12/2025, số liệu trong Báo cáo tài chính của Công ty mẹ có giá trị Tổng nợ phải trả là: 480,7 tỷ đồng, trong đó: nợ ngắn hạn là 456 tỷ đồng chiếm 94,8% Tổng nợ phải trả, nợ dài hạn là 27,8 tỷ đồng chiếm 5,2%.

2.2. Tình hình Tài chính hợp nhất Tổng Công ty

a) Tình hình tài sản:

- Tại thời điểm 31/12/2025, số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có giá trị Tổng tài sản là: 1.959,7 tỷ đồng, trong đó: Tài sản ngắn hạn là: 1.394,3 tỷ đồng chiếm 71,2% giá trị tổng tài sản, tài sản dài hạn là: 565,4 tỷ đồng chiếm 28,8% tổng tài sản. Cơ cấu tài sản của toàn Tổng công ty phù hợp với mô hình và ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Khả năng thanh toán tổng quát = Tổng tài sản (MS 270 BCĐKT)/Nợ phải trả (MS300 BCĐKT) = $1.959,7/1.229,4 = 1,59$ lần.

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn (MS100BCĐKT)/Nợ ngắn hạn (MS310 BCĐKT) = $1.394,3/1.076,5 = 1,30$ lần.

- Khả năng thanh toán nhanh = [Tài sản ngắn hạn (MS 100 BCĐKT) - Hàng tồn kho (MS 140 BCĐKT)]/Nợ ngắn hạn (MS 310 BCĐKT) = $(1.394,3-537,2)/1.076,5 = 0,79$ lần.

Tổng công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tại thời điểm 31/12/2025, số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có giá trị Tổng nợ phải trả là: 1.229,4 tỷ đồng, trong đó: nợ ngắn hạn 1.076,5 tỷ đồng chiếm 87,6%, nợ dài hạn 152,9 tỷ đồng chiếm 12,4%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: KHÔNG

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a) Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 - Công ty Mẹ như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH2026/TH 2025
1	Giá trị SXKD	345.010	105.357	30,5%
2	Giá trị ĐTPT	4.662	118.700	2.546,1%
3	Doanh thu	285.179	133.573	46,8%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.231	1.256	102,0%
5	Nộp ngân sách	15.632	9.750	62,4%
6	Cổ tức	0	0	0

b) Một số chỉ tiêu thực hiện SXKD toàn Tổng công ty năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH2026/TH2025
1	Giá trị SXKD	1.146.968	886.897	77,3%
2	Giá trị ĐTPT	9.639	152.308	1.580,1%
3	Tổng doanh thu	981.906	846.211	86,2%
4	Lợi nhuận trước thuế	38.151	52.478	137,6%
5	Nộp ngân sách	47.156	38.763	82,2%

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

5.1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ

Theo Báo cáo Kiểm toán độc lập số 97/2026/BCKT-AVI-TC1 ngày 27/03/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, ý kiến ngoại trừ của Công ty kiểm toán trong Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 liên quan đến những vấn đề sau:

Trên báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2024 và một số năm trước chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ do Tổng công ty đang theo dõi một số khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, tạm ứng đã quá hạn thanh toán liên quan đến một số công trình đã quyết toán từ những năm trước (chi tiết tại Thuyết minh số 8) cũng như các khoản công nợ chưa được đối chiếu đầy đủ. Đồng thời Tổng công ty vẫn đang thực hiện đối chiếu để quyết toán nội bộ đối với một số công trình xây dựng đã hoàn thành, trong đó có một số công trình tồn đọng, kéo dài đang phản ánh trên số dư khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (chi tiết tại Thuyết minh số 10). Các vấn đề nêu trên tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính năm 2025. Mặc dù đã thực hiện các thủ tục thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên đến các khoản công nợ và trích dự phòng đối với các khoản phải thu khó đòi và hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển tại ngày 31/12/2025.

Một số công ty con và công ty liên kết của Tổng công ty đang gặp khó khăn về tài chính và chưa cung cấp đầy đủ báo cáo tài chính đã được kiểm toán/báo cáo tài chính tự lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Kế hoạch của Tổng công ty về việc tái cơ cấu danh mục đầu tư tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2025 phê duyệt (như trình bày tại Thuyết minh số 15,16) và dự phòng đầu tư tài chính dài hạn đã được trích lập với số tiền 47,162 tỷ đồng. Chúng tôi không thể thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá tính đầy đủ của số dư dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cần trích lập tại ngày 31/12/2025.

Về ý kiến kiểm toán ngoại trừ, Tổng công ty VIWASEEN giải trình như sau:

- Về việc đối chiếu công nợ phải thu khách hàng: do Tổng công ty đặc thù là doanh nghiệp xây lắp, các chủ đầu tư ở vị trí địa lý khá xa và đa dạng cùng với việc nhân sự thường xuyên thay đổi nên gây nhiều khó khăn cho Tổng công ty trong việc xác nhận, đối chiếu công nợ phục vụ cho kiểm toán Báo cáo tài chính và quản lý công nợ. Do đó, mặc dù đã rất tích cực thực hiện công tác này nhưng tỷ lệ đối chiếu công nợ của Tổng

công ty đạt tỷ lệ không cao. Đối với một số khoản công nợ phải thu liên quan đến các công trình đã quyết toán các năm trước, Tổng công ty vẫn tích cực đối chiếu công nợ, kiểm tra, rà soát hồ sơ để phân loại tuổi nợ cũng như tình trạng của các đối tượng nợ phục vụ cho việc quản lý, thu hồi và thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định. Tổng công ty đã thành lập các Ban thu hồi và xử lý nợ nhằm rà soát, kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ công nợ, đưa ra các biện pháp xử lý nợ phù hợp để nỗ lực từng bước giải quyết vấn đề công nợ tồn đọng.

- Đối với các khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình xây dựng đã hoàn thành: Tổng công ty đã thành lập Ban thu hồi vốn và quyết toán công trình nhằm thực hiện công tác thu hồi vốn, thanh quyết toán và xử lý nợ theo kế hoạch. Tổng công ty đã tập trung quyết toán nội bộ với các gói thầu đã quyết toán A-B tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn đến quyết toán nội bộ còn chậm nên tỷ lệ xử lý chi phí dở dang tồn đọng chưa đạt kế hoạch.

- Đến thời điểm lập Báo cáo tài chính, một số công ty con, công ty liên kết đang gặp nhiều khó khăn về tài chính. Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty đang tiếp tục đánh giá mức độ rủi ro tài chính liên quan đến vốn đầu tư vào các công ty con và công ty liên kết một cách thận trọng, theo đó số dư khoản trích lập dự phòng đầu tư vào công ty con và công ty liên kết tại ngày 31/12/2025 với tổng số tiền 47,162 tỷ đồng.

5.2. Báo cáo Tài chính hợp nhất Tổng công ty

Theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 98/2026/BCKT-AVI-TC1 ngày 27/03/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, ý kiến ngoại trừ của Công ty kiểm toán trong Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 liên quan đến những vấn đề sau:

Trên báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và một số năm trước kiểm toán đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ do Tổng công ty và một số công ty con chưa thực hiện đầy đủ đối chiếu với các khoản công nợ với khách hàng, công nợ với nhà cung cấp và một số các khoản công nợ khác cũng như Tổng Công ty chưa bù trừ đầy đủ số dư các khoản công nợ phải thu, phải trả nội bộ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Đồng thời Tổng công ty và các công ty con còn tồn đọng một số khoản công nợ phải thu đã quá hạn thanh toán (chi tiết tại thuyết minh số 9) và đang thực hiện đối chiếu để quyết toán đối với một số công trình xây dựng đã hoàn thành, trong đó có một số công trình tồn đọng, kéo dài đang phản ánh trên số dư khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (chi tiết tại thuyết minh số 10). Ngoài ra, Tổng công ty và công ty con chưa xác định giá trị thuần có thể thực hiện được đối với nguyên vật liệu tồn kho không sử dụng nhiều năm đã được đề nghị thanh lý với giá trị ghi sổ khoảng 8,56 tỷ đồng để làm cơ sở trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho. Các vấn đề nêu trên tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Mặc dù đã thực hiện các thủ tục thay thế, kiểm toán không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên đến các khoản công nợ nêu trên cũng như số dư các khoản dự phòng khoản phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho phản ánh trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2025.

Báo cáo tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2025 được hợp nhất trên cơ sở báo cáo tài chính của công ty mẹ, các công ty con và các công ty liên kết. Trong đó, báo cáo tài chính của một số các công ty con (chi tiết tại Thuyết minh số 1.4) và một số công ty liên kết (chi tiết tại Thuyết minh số 16) chưa được kiểm toán hoặc chỉ có báo cáo tài chính các năm trước. Kiểm toán đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.

Về ý kiến kiểm toán ngoại trừ, Tổng công ty VIWASEEN giải trình như sau:

- Về việc đối chiếu công nợ phải thu khách hàng: do Tổng công ty đặc thù là doanh nghiệp xây lắp, các chủ đầu tư ở vị trí địa lý khá xa và đa dạng cùng với việc nhân sự thường xuyên thay đổi nên gây nhiều khó khăn cho Tổng công ty trong việc xác nhận, đối chiếu công nợ phục vụ cho kiểm toán Báo cáo tài chính và quản lý công nợ. Do đó, mặc dù đã rất tích cực thực hiện công tác này nhưng tỷ lệ đối chiếu công nợ của Tổng công ty đạt tỷ lệ không cao. Đối với một số khoản công nợ phải thu liên quan đến các công trình đã quyết toán các năm trước, Tổng công ty vẫn tích cực đối chiếu công nợ, kiểm tra, rà soát hồ sơ để phân loại tuổi nợ cũng như tình trạng của các đối tượng nợ phục vụ cho việc quản lý, thu hồi và thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định. Tổng công ty đã thành lập các Ban thu hồi và xử lý nợ nhằm rà soát, kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ công nợ, đưa ra các biện pháp xử lý nợ phù hợp để nỗ lực từng bước giải quyết vấn đề công nợ tồn đọng.

- Đối với các khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình xây dựng đã hoàn thành: Tổng công ty đã thành lập Ban thu hồi vốn và quyết toán công trình nhằm thực hiện công tác thu hồi vốn, thanh quyết toán và xử lý nợ theo kế hoạch. Tổng công ty đã tập trung quyết toán nội bộ với các gói thầu đã quyết toán A-B tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn đến quyết toán nội bộ còn chậm nên tỷ lệ xử lý chi phí dở dang tồn đọng chưa đạt kế hoạch.

- Đối với việc chưa xác định giá trị thuần có thể thực hiện được đối với nguyên vật liệu tồn kho không sử dụng nhiều năm đã được đề nghị thanh lý, Tổng công ty đã thành lập Hội đồng kiểm kê, lên phương án và dự kiến hoàn thành trong năm 2026.

- Báo cáo tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2025 được hợp nhất trên cơ sở báo cáo tài chính của công ty mẹ, các công ty con và các công ty liên kết. Trong đó có báo cáo tài chính tự lập của Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng cấp thoát nước - Viwaseen.2, Công ty Cổ phần Phát triển nguồn nhân lực, Thương mại và Du lịch Viwaseen và báo cáo tài chính của các năm trước đối với một số công ty con: Công ty Cổ phần Xây dựng cấp thoát nước số 12, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Môi trường Viwaseen Phương Hướng, Công ty Cổ phần Điện nước Lắp máy và Xây dựng - Viwaseen.4.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Đánh giá chung các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty bám sát kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã đề ra. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau nên hầu hết các chỉ tiêu thực hiện chưa đạt kế hoạch.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm, Hội đồng quản trị đã giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện các công việc sau:

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành; các nội quy, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty do HĐQT ban hành.

- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện biện pháp/giải pháp điều hành tất cả các hoạt động SXKD của Tổng công ty như: công tác tiếp thị đấu thầu, công tác tổ chức thi công xây lắp, nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình; công tác đầu tư xây dựng các dự án đầu tư; các giải pháp về sắp xếp bộ máy quản lý điều hành và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, củng cố nhân sự...

- Giám sát việc vay và sử dụng vốn, cung cấp nguồn vốn, tài chính cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhất là cung cấp tài chính cho các công trình trọng điểm, các dự án đầu tư của Tổng công ty.

- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác kiểm kê định kỳ, xử lý kết quả sau kiểm kê công tác thanh quyết toán thu hồi vốn công trình; việc lập Báo cáo tài chính.

Trong quản lý và điều hành SXKD, Ban điều hành đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn để tìm kiếm việc làm, tổ chức triển khai công tác thi công trên công trường, quyết liệt triển khai các giải pháp tháo gỡ về vốn đầu tư; nâng cao hiệu quả quản lý khai thác kinh doanh tại các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng (Dự án Trung Văn, Dự án cấp nước sạch Đình Vũ).

Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các nội quy, quy chế của Tổng công ty. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc luôn báo cáo và xin ý kiến HĐQT và thực thi theo Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Các cán bộ quản lý cấp cao và phần lớn cán bộ quản lý khác của Tổng công ty có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, luôn vì quyền lợi chung của tập thể.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục Giám sát Ban điều hành thực hiện lộ trình tái cấu trúc Tổng công ty theo hướng tinh gọn - minh bạch và hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu trong quản trị, điều hành; Chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội để đẩy mạnh đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng cấp thoát nước, xử lý nước thải và môi trường dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, hoàn thiện thủ tục để triển khai các dự án đầu tư theo định hướng, chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số thông qua việc sử dụng trí tuệ nhân tạo AI làm nền tảng vào hoạt động quản lý, giám sát của HĐQT và hoạt động điều hành SXKD, giúp cho công tác quản trị điều hành, phân tích, dự báo và ra quyết định của Tổng công ty được thực

hiện nhanh chóng, chính xác và khoa học, tối đa hoá hiệu quả.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ quyết liệt xử lý các tồn tại tại các công trình để tăng nguồn vốn kinh doanh, tăng cường năng lực quản trị tài chính, kiểm soát dòng tiền hiệu quả, chủ động nguồn lực cho sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo

V. Quản trị Tổng công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị năm 2025

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết			Thành viên độc lập/ không điều hành	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ tại Công ty khác
			Cá nhân	Đại diện	Tỷ lệ/ VDL		
1	Lê Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	5.000			TV HĐQT không điều hành	03
2	Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc	20.000			TV HĐQT	
3	Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT	0			TV HĐQT không điều hành	02
4	Vũ Đoàn Chung	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	0			TV HĐQT	02
5	Nguyễn Duy Hùng	Thành viên HĐQT	0			TV HĐQT không điều hành;	02

b) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị sau ngày 5/3/2026

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết			Thành viên độc lập/ không điều hành	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ tại Công ty khác
			Cá nhân	Đại diện	Tỷ lệ/ VDL		
1	Tô Dũng	Chủ tịch HĐQT				TV HĐQT	01

2	Nguyễn Hải Đăng	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng GĐ				TV HĐQT	03
3	Nguyễn Xuân Đông	Thành viên HĐQT				TV HĐQT	03
4	Phan Quang Khải	Thành viên HĐQT				TV HĐQT	
5	Hoàng Thiệu Bảo	Thành viên HĐQT				TV HĐQT	

c) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: **Không có**

d) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp (trong đó có 01 cuộc họp liên tịch với Thường vụ Đảng) và 38 lần lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; ban hành 14 nghị quyết và 32 quyết định để chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025. Các Nghị quyết, quyết định, biên bản các cuộc họp được lưu trữ và công bố thông tin theo quy định. Một số hoạt động cơ bản của HĐQT năm 2025 như sau:

- Xây dựng, ban hành và triển khai chương trình công tác năm 2025.
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Mẹ và các Công ty thành viên theo quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng công trình, thực hiện quyết toán nội bộ, rà soát, thu hồi, xử lý nợ, đề xuất xử lý tài sản, hàng tồn kho...theo thẩm quyền.
- Phê duyệt Dự án Di dời Trạm xử lý nước sạch cấp cho KCN Deep CI, Deep CI II; phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng, lắp đặt tuyến ống nước thô tại KCN Deep CI, TP. Hải Phòng; phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án Trạm xử lý nước sạch cấp cho KCN DeepCI và DeepCII, giai đoạn 2; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu trong quá trình thực hiện các dự án...
- Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng Giám đốc, thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty, thay đổi mẫu dấu pháp nhân của Tổng công ty, bổ nhiệm các Phó Tổng Giám đốc, quyết định nhân sự thuộc đối tượng quản lý tại các đơn vị...
- Chỉ đạo công tác phối hợp với SCIC và các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện công tác thoái vốn của SCIC tại Tổng công ty.
- Cử Người đại diện vốn của Tổng công ty và giới thiệu tham gia HĐQT, BKS tại các công ty thành viên. Chỉ đạo Người đại diện vốn phối hợp các công ty thành viên thực hiện tăng cường công tác quản trị, quản lý, điều hành SXKD, phối hợp tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, bất thường theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát năm 2025:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ/ VDL
1	Bùi Khánh Linh	Trưởng ban kiểm soát	1.600	0,0028%
2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	TV Ban Kiểm soát	0	0%
3	Vũ Thành Công	TV Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm ngày 21/06/2024)	0	0%

b) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát sau ngày 5/3/2026:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ/ VDL
1	Vũ Văn Mạnh	Trưởng ban kiểm soát	0	0%
2	Trần Thị Kim Oanh	TV Ban Kiểm soát	0	0%
3	Bùi Anh Duy	TV Ban Kiểm soát	0	0%

c) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ, nội dung chủ yếu thông qua kế hoạch kiểm soát, triển khai kế hoạch giám sát, thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Điều lệ, cụ thể:

- Triển khai, thực hiện công tác giám sát các hoạt động quản lý của HĐQT trong việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ; hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT, các quy chế, quy định nội bộ Tổng Công ty.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp của Ban điều hành; Kiểm tra công tác tài chính, kế toán; soát xét, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh các quý, bán niên và cả năm.

- Phối hợp với Kiểm toán nội bộ thực hiện các cuộc kiểm toán và đưa ra các kiến nghị về xây dựng hạn mức tín dụng phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh; về xây dựng mới các quy chế, quy định phù hợp với nhu cầu quản trị nội bộ; về quản lý hợp đồng, quản lý chi phí công trình.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được văn bản từ cổ đông/nhóm cổ đông yêu cầu kiểm tra vấn đề cụ thể nào liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các đơn vị trực thuộc của Tổng công ty cung cấp tài liệu, hồ sơ, thông tin, để Ban thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (đã chi trả đến 31/12/2025):

TT	Họ tên	Chức danh	Tổng lương, thưởng, thù lao	Ghi chú
1	Lê Minh Đức	Chủ tịch HĐQT	430.747.352	
2	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Tổng giám đốc	21.177.719	(Bổ nhiệm ngày 08/12/2025)
3	Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	376.022.554	(Miễn nhiệm ngày 08/12/2025)
5	Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT	1.000.000	
6	Nguyễn Duy Hùng	Thành viên HĐQT	1.000.000	
7	Vũ Đoàn Chung	Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc	309.182.290	
8	Trương Huy Hải	Phó Tổng giám đốc	309.182.290	
9	Lê Văn Thắng	Phó Tổng giám đốc	8.959.027	
11	Bùi Khánh Linh	Trưởng BKS	309.182.290	
12	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Thành viên BKS	12.000.000	
13	Vũ Thành Công	Thành viên BKS		
14	Đoàn Vũ Tiến	Kế toán trưởng	309.182.290	
	Tổng cộng		2.087.635.812	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: **KHÔNG**

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: **KHÔNG**

d) Công tác tái cơ cấu tổ chức sản xuất, bộ máy quản lý

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy Tổng công ty và Hội đồng quản trị về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng, ban và đơn vị trực thuộc TCT. Từ 19/11/2025, đã thành lập, kiện toàn 04 phòng ban Tổng công ty và giao nhiệm vụ cho lãnh đạo các phòng ban.

Ban điều hành đã triển khai xây dựng định biên và cơ cấu nhân sự các Phòng, ban cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng Phòng ban sau khi sắp xếp kiện toàn, đặc biệt là sau khi Tổng công ty VINACONEX nhận chuyển giao quyền Chủ sở hữu từ SCIC.

Các bộ phận phòng ban tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Quy định chức năng nhiệm vụ theo định hướng quản trị thống nhất từ Tổng công ty VINACONEX.

b) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty, sửa đổi bổ sung và ban hành mới các Quy chế, quy định của TCT

- Trong năm 2025, Ban điều hành đã xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung trình HĐQT TCT các quy chế: đã được thông qua và ban hành: Quy chế Công bố thông tin; xem xét và cho ý kiến đối với: (1) Quy chế Người đại diện Vốn tại các doanh nghiệp; (2). Quy chế hoạt động Ban Tổng giám đốc; (3) Quy chế quản lý hoạt động xây lắp.

- Sau khi Tổng công ty VINACONEX tiếp nhận, các bộ phận tiếp tục rà soát, đề trình HĐQT ban hành sửa đổi toàn bộ hệ thống các văn bản pháp lý nội bộ của Tổng công ty để phù hợp với mô hình quản trị mới.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP và các công ty con tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán: được công bố tại Website của Tổng công ty theo đường link: <https://viwaseen.com.vn/bao-cai-tai-chinh-kiem-toan-nam-2025/>

- Báo cáo tài chính Công ty mẹ được kiểm toán: được công bố tại Website của Tổng công ty theo đường link: <https://viwaseen.com.vn/bao-cai-tai-chinh-kiem-toan-nam-2025/>

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS; BT&Đ TCT;
- Các phòng ban TCT;
- Lưu: VT, PC./.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA TCTY**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hải Đăng